

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường Hạc Thành

Căn cứ Kế hoạch số 6825/KH-SYT ngày 20/7/2026 của Sở Y tế Thanh Hóa về triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

UBND phường Hạc Thành ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện các hoạt động rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu nhằm bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: “Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt”, đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

b) Phối hợp rà soát, xác minh, cập nhật, chuẩn hóa và hoàn thiện dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế phát sinh trên địa bàn phường; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, không đồng nhất hoặc không còn phù hợp với thực tế, góp phần nâng cao tính chính xác, đầy đủ và tin cậy của dữ liệu.

c) Phối hợp thực hiện việc kết nối, chia sẻ, đối soát và đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Y tế và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai Chiến dịch phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường; phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, đầu mối chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu theo yêu cầu của Bộ Y tế.

b) Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe, dữ liệu trẻ em, dữ liệu người yếu thế và các dữ liệu nhạy cảm khác.

c) Đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu gốc.

II. PHẠM VI, LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

2.1. Phạm vi dữ liệu

Phạm vi triển khai rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế có phát sinh trên địa bàn phường Hạc Thành, gồm:

1. Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội.
2. Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội.
3. Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS.
4. Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế.
5. Cơ sở dữ liệu người khuyết tật.
6. Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội.
7. Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em.
8. Cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm.
9. Cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh.
10. Cơ sở dữ liệu về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản.

2.2. Lộ trình triển khai

Thời gian triển khai chiến dịch từ tháng 7/2026 đến hết tháng 9/2026, bao gồm 06 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1 (đến 30/7): Khởi động, phân công đầu mối.
- Giai đoạn 2 (31/7 - 10/8): Kiểm kê dữ liệu, chuẩn hóa bộ quy tắc.
- Giai đoạn 3 (11/8 - 20/8): Đánh giá hiện trạng và tạo danh sách lỗi.
- Giai đoạn 4 (21/8 - 30/8): Phối hợp xử lý, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.
- Giai đoạn 5 (01/9 - 20/9): Rà soát thực địa và cập nhật bổ sung.
- Giai đoạn 6 (21/9 - 30/9): Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và duy trì cập nhật dữ liệu

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

3.1. Trọng tâm dữ liệu cần làm sạch

Trọng tâm dữ liệu cần làm sạch: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

3.2. Quy trình làm sạch

Việc làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu thực hiện theo quy trình và hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3.3. Các tiêu chí đánh giá bảo đảm dữ liệu được xác thực, chuẩn hóa, liên thông và tự động hóa trong toàn hệ thống

- Đúng: Dữ liệu chính xác, hợp lệ, đúng logic nghiệp vụ.
- Đủ: Đầy đủ các trường thông tin bắt buộc.
- Sạch: Không trùng lặp, đúng định dạng, thống nhất danh mục.
- Sống: Dữ liệu được cập nhật kịp thời, phản ánh đúng trạng thái hiện tại của đối tượng.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

4.1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Làm đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo nội dung chiến dịch.
- Phối hợp rà soát dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng trợ giúp xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em tại cơ sở, đối tượng chính sách và nhóm yếu thế phục vụ công tác đối soát, làm giàu, làm sạch dữ liệu.
- Rà soát, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn; đối chiếu, cập nhật thông tin pháp lý, địa chỉ, người đại diện, ngành nghề kinh doanh, tình trạng hoạt động, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, thông tin sản phẩm, kết quả kiểm nghiệm, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm (nếu có). Phối hợp với các đơn vị liên quan và cơ sở thực phẩm để xác minh, bổ sung các trường thông tin còn thiếu; xử lý dữ liệu sai, trùng lặp hoặc không còn phù hợp; cập nhật đúng trạng thái hoạt động của cơ sở theo danh sách lỗi và hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ thuật của cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp xác minh khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha/mẹ/người giám hộ, trường hợp đã mất nhưng hồ sơ còn trạng thái đang hoạt động.
- Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong quá trình triển khai Chiến dịch.

4.3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.
- Phối hợp xác minh thông tin pháp lý, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện và tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có yêu cầu.
- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu liên quan đến môi trường tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4.4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng thông tin của phường.
- Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu.

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền; phản ánh kịp thời tiến độ, kết quả triển khai Chiến dịch trên địa bàn.

4.5. Công an phường

- Phối hợp xác minh số định danh cá nhân/CCCD, tình trạng cư trú, thay đổi địa chỉ, trường hợp trùng/nghe trùng, trường hợp đã chuyển đi, không còn ở địa bàn hoặc chưa xác định được nhân thân.

- Cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu phường; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình khai thác, cập nhật, trao đổi và chia sẻ dữ liệu theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao phục vụ triển khai Chiến dịch.

4.6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin trẻ em, học sinh; phối hợp cập nhật dữ liệu liên quan đến sức khỏe học sinh, tiêm chủng và các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Trạm Y tế rà soát, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh, tình hình tiêm chủng và các dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; vận động phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

4.7. Đề nghị Trung tâm Y tế Hạc Thành

Chỉ đạo các Trạm Y tế trên địa bàn phường:

- Rà soát dữ liệu trẻ em, tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, đối tượng quản lý sức khỏe tại địa bàn và dữ liệu phát sinh từ tuyến y tế cơ sở.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn của ngành y tế và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4.8. Tổ trưởng các Tổ dân phố; công tác viên dân số trên địa bàn phường

- Phối hợp với Tổ dữ liệu phường và các cơ quan liên quan rà soát, xác minh thông tin thực tế đối với các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, thay đổi nơi cư trú, trẻ mới sinh, người đã chết hoặc các trường hợp cần xác minh.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ triển khai Chiến dịch; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động dân cư liên quan đến dữ liệu chuyên ngành y tế.

4.9. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn

Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin pháp lý, địa chỉ, người đại diện, giấy chứng nhận, ngành nghề kinh doanh và tình trạng hoạt động khi được yêu cầu.

4.10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng Chiến dịch; tham gia giám sát, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu.

- Phát huy vai trò giám sát cộng đồng, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn kinh phí hợp pháp của các đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Các phòng, cơ quan, đơn vị, Công an phường, Trung tâm Y tế Hạc Thành, các Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục, Tổ trưởng các Tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tăng cường phối hợp trong quá trình rà soát, xác minh, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu; bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn thông tin và chế độ báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Thanh Hóa (để b/c);
- Chủ tịch UBND phường (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND phường;
- UB MTTQ Việt Nam phường;
- Trung tâm Y tế Hạc Thành;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND phường;
- Công an phường;
- Các Trạm Y tế trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh Hiền

Phụ lục
TRỌNG TÂM LÀM SẠCH THEO TỪNG CƠ SỞ DỮ LIỆU
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND phường Hạc Thành)

TT	Tên cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đối tượng cấp phường tham gia phối hợp	Trọng tâm làm sạch
1	CSDL cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em; cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng VH-XH khi cần xác minh địa bàn/cơ sở	Thông tin cơ sở, địa chỉ, giấy phép, quy mô, người quản lý, trạng thái hoạt động, đối tượng đang quản lý.
2	CSDL đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em; cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng VH-XH, Văn phòng HĐND và UBND phường; Công an phường	Định danh, địa chỉ, tình trạng hưởng chính sách, trùng đối tượng, đối tượng không còn cư trú, đối tượng đã mất.
3	CSDL lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS	Phòng Nghiệp vụ y dược; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các cơ sở điều trị HIV/AIDS	Công an phường Văn phòng HĐND và UBND phường; Trạm Y tế khi cần xác minh	CCCD/CMND, BHYT, trùng hồ sơ, tình trạng điều trị, chuyển tuyến, tử vong, bỏ trị, thông tin dự phòng.
4	CSDL môi trường cơ sở y tế	Phòng Nghiệp vụ y dược; các cơ sở y tế	Phòng VH-XH khi cần xác minh địa bàn/cơ sở	Thông tin cơ sở y tế, chất thải y tế, nước thải, hợp đồng xử lý, quan trắc, hồ sơ pháp lý môi trường.
5	CSDL người khuyết tật	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em	Phòng VH-XH, Công an phường, Văn phòng HĐND và UBND phường	Định danh, mức độ khuyết tật, giấy xác nhận, chính sách hưởng, trạng thái hiện tại.
6	CSDL người làm công tác xã hội	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em	Phòng VH-XH khi cần xác minh	Định danh, nơi công tác, trình độ, vị trí, tình trạng đang làm việc/ngỉ/chuyển đơn vị.

TT	Tên cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đối tượng cấp xã tham gia phối hợp	Trọng tâm làm sạch
7	CSDL quản lý trẻ em	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em	Phòng VH-XH, Văn phòng HĐND và UBND phường, Công an phường, trạm Y tế, cộng tác viên	Trẻ em dưới 16 tuổi, trẻ mới sinh, khai sinh, địa chỉ, người giám hộ, trẻ chuyển đi/đã mất.
8	CSDL về an toàn thực phẩm	Phòng Nghiệp vụ y dược; Chi cục ATTP	Phòng VH-XH, Công an phường, cơ sở thực phẩm	Cơ sở sản xuất/kinh doanh, giấy chứng nhận, địa chỉ, người đại diện, sản phẩm, kiểm nghiệm, thanh tra, trạng thái hoạt động.
9	CSDL về khám, chữa bệnh	Phòng Nghiệp vụ y dược; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Công an phường khi xác minh định danh/cư trú; trạm y tế khi xác minh địa bàn	Thông tin định danh cơ sở khám, chữa bệnh; Thông tin định danh người hành nghề, chuyên môn.
10	CSDL về nhân lực y tế	Phòng tổ chức cán bộ; các cơ sở y tế	Công an phường khi cần xác minh định danh/cư trú của nhân sự	Hồ sơ nhân sự, CCCD, giấy phép hành nghề, trình độ, chuyên khoa, nơi công tác, biến động nhân lực.
11	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Phòng Nghiệp vụ y dược; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; cơ sở tiêm chủng	Trạm Y tế, Công an phường, Văn phòng HĐND và UBND phường đối với trẻ em/người dân cần xác minh	CCCD/mã định danh, ngày sinh, địa chỉ, lịch sử tiêm, mũi tiêm, loại vắc xin, trùng người được tiêm.
12	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản	Phòng Bảo trợ xã hội - Trẻ em; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trạm Y tế, Văn phòng HĐND và UBND phường, Công an phường	Rà soát dữ liệu liên thông HIS-eMCH, hồ sơ test, thông tin mẹ/trẻ, ngày sinh, dịch vụ CSSKSS.